TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị C.

- Anh Nguyễn Tiến B.

Cùng địa chỉ: Số nhà x, đường H, tổ y, phường T, thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Các thoả thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tiến B tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tiến B thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 21/10/2011 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tiến B tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tiến B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Tiến B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu cháu Nguyễn Bảo A sinh ngày 21/10/2011 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị Nguyễn Thị C đã nộp theo biên lai số 0000693 ngày 01/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang *(đã thi hành xong)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHG;
- CCTHA dân sự TPHG;
- TAND tỉnh HG;
- UBND xã Phương Độ, TP Hà Giang, T Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nông Thế Chiến

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Cảnh.

- Anh Nguyễn Tiến Bình.

Cùng địa chỉ: Số nhà 33, đường Hoàng Hoa Thám, tổ 01, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Các thoả thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cảnh và anh Nguyễn Tiến Bình tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cảnh và anh Nguyễn Tiến Bình thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 21/10/2011 cho chị Cảnh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Bình không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định. Anh Bình có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Cảnh và anh Nguyễn Tiến Bình tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.